TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **06**/2019/HS-ST
Ngày: 30/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Đoàn Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thanh Nga

2. Bà Đinh Kim Hoàng

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mỹ Chi là Thư ký Toà án nhân dân Quận 4 - TP. Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên toà: Ông Đoàn Quốc Sinh - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2019/HSST ngày 10 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Dương Tấn T, tên gọi khác: G; sinh ngày X/1981 tại Thành phố Hồ Chí Minh; HKTT: 579 Đường A, khu phố B, phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Phước T (chết) và bà Đoàn Thị Kim L; sống chung như vợ chồng với Huỳnh Thị Thu V và Huỳnh Thị Phương T; có 01 người con sinh năm 2002.

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Năm 2002 và năm 2008, bị đưa vào cơ sở chữa bệnh về hành vi "Sử dụng chất ma tuý".

- Năm 2012, Ủy ban nhân dân Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 10/7/2012 đưa vào cơ sở chữa bệnh. Đến năm 2016 được tái hoà nhập cộng đồng.

Bắt tạm giam ngày 17/9/2018 "có mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Dương Tấn T là người nghiện ma tuý. Vào khoảng 19 giờ ngày 17/9/2018, T điều khiển xe đạp đi từ Quận D đến hẻm F Đường G, Phường H, Quận 4 tìm mua ma tuý để sử dụng. Tại đây, T mua của một người phụ nữ (không rõ lai lịch) 03 tép ma tuý, loại Heroine với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma tuý, T cất giấu ma tuý vào trong viền nón vải màu đen của T đang đội trên đầu rồi điều khiển xe chạy về Quận D. Khi chạy đến nhà trước số I, Đường K, Phường L, Quận 4 thì T bị Công an Quận 4 phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số: 1552/KLGĐ-H ngày 24/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma tuý ở thể rắn, có khối lượng 0,1313g (không phẩy một ba một ba gam), loại Heroine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, phù hợp với kết quả giám định, biên bản phạm tội quả tang và các T liệu khác do Cơ quan cảnh sát điều tra thu thập.

Ngoài ra, T còn khai đã 03 lần đến hẻm F Đường G, Phường H, Quận 4 mua ma tuý của một người phụ nữ. Qua xác minh, người phụ nữ đã bán ma tuý cho T tên là Trần Thị Thanh N. Quá trình điều tra, N không thừa nhận đã bán ma tuý cho T và trong hồ sơ vụ án cũng không có T liệu chứng cứ gì thể hiện N đã bán ma tuý cho T. Do đó, chưa đủ cơ sở để xử lý hình sự đối với Trần Thị Thanh N.

Tại bản cáo trạng số 12/CTr-VKS ngày 10/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố bị cáo Dương Tấn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Dương Tấn T thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu và xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 phát biểu và kết luận cáo trạng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Dương Tấn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Đề nghị xử phạt Dương Tấn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong ghi số 1552 bên trong có chứa ma túy còn lại sau giám định và 01 (một) nón vải màu đen; trả lại cho Dương Tấn T 01 (một) xe đạp màu xám đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật

tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Dương Tấn T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các biên bản tự khai, biên bản lấy lời khai bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Dương Tấn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 17/9/2018, tại trước nhà số I Đường G, Phường L, Quận 4 - Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Dương Tấn T đã có hành vi cất giấu 0,1313 gram (không phẩy một ba một ba gram), loại Heroin, nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo Dương Tấn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Đây là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn khác, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung tội phạm cho xã hội. Về nhân thân: Mặc dù bị cáo T không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu. Bản thân bị cáo là người nghiện ma tuý, đã nhiều lần bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc có thời hạn. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi lượng hình cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ngoài ra, Hội đồng xét xử quyết định phạt tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) đối với bị cáo để sung quỹ nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Thu giữ của Dương Tấn T 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 1552 bên trong có chứa chất ma túy còn lại sau giám định. Xét, đây là vật cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Thu giữ của Dương Tấn T 01 (một) nón vải màu đen đã qua sử dụng. Xét, đây là T sản cá nhân của T dùng để cất giấu ma tuý nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Thu giữ của Dương Tấn T 01 (một) xe đạp màu xám đã qua sử dụng. Xét, đây là tài sản cá nhân của T dùng làm phương tiện đi mua ma tuý vào ngày 17/9/2018 nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Tấn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Dương Tấn T, 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 9 năm 2018.

Tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Phạt tiền bị cáo Dương Tấn T 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

- Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong ghi số 1552 bên trong có chứa ma túy còn lại sau giám định và 01 (một) nón vải màu đen;

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) xe đạp màu xám đã qua sử dụng.

(Vật chứng được tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/01/2019 giữa Công an Quận 4 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

2. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo; (1)
- CA TP.HCM (PC 53); (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công An Quận 4; (1)
- Trại tạm giam PC-81B (1)
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Chi cục THAHS Quận 4; (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Đoàn Thanh Trúc